TRUNG TÂM CÔNG BÁO
VÀ TIN HỌC
ttcbth@quangngai.gov.vn
14.02.2025 13:14:54 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 14/02/2025 11:22:47

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 –2025;

Căn cứ Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10/TTr-SXD ngày 21/01/2025; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 250/SLĐTBXH-NCC ngày 16/01/2025 và thống nhất của tập thể UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có Đề án kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Đề án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Tuấn

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam và các Tổ chức Chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP; các phòng, đơn vị;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.n81

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 103 /QĐ-UBND ngày 14 /01/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết của Đề án

Việc chăm lo giải quyết nhà ở cho Nhân dân, nhất là người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ bị ảnh hưởng của thiên tai luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm và xác định là một nhiệm vụ trọng tâm của an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của Hội nghị Trung ương 10, khóa XIII đã nêu rõ: *Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, đẩy mạnh Phong trào thi đua "Chung tay xoá nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025".*

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước, Công điện số 117/CĐ-TTg ngày 18/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước, Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 –2025; yêu cầu của Bộ Xây dựng tại Công văn số 6696/BXD-QLN ngày 05/12/2024 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg, (trong đó Bộ Xây dựng đề nghị UBND các tỉnh: *Lập, phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sỹ về nhà ở theo quy định...)*, việc tổ chức lập và phê duyệt Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025 là rất cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý của Đề án

- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới;

- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;

- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2023 - 2025;

- Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 09/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

- Công điện số 102/CĐ-TTg ngày 06/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

- Công điện số 117/CĐ-TTg ngày 18/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

- Công văn số 6696/BXD-QLN ngày 05/12/2024 của Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg;

- Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

II. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ HỖ TRỢ NHÀ Ở NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Kết quả thực hiện Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ

a) Kết quả đạt được:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 về việc Phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh với tổng số hộ cần được hỗ trợ là 8.625 hộ (xây mới 4.333 hộ, sửa chữa 4.292 hộ). Mức hỗ trợ: 40 triệu đồng/hộ xây mới và 20 triệu đồng/hộ sửa chữa. Đến hết năm 2019, tỉnh đã hoàn thành hỗ trợ cho 8.437hộ/8.615hộ (xây mới 4.184 hộ, sửa chữa 4.253 hộ).

- Từ năm 2017 – 2021, Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" đã hỗ trợ xây mới cho 63 ngôi nhà cho gia đình người có công với cách mạng.

b) Đánh giá kết quả đạt được:

Việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh đã tạo thành phong trào lan toả trong xã hội, thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa", tạo sự đồng thuận, ủng hộ trong Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Công tác thống kê, rà soát đối tượng và mức độ hư hỏng về nhà ở được tiến hành theo đúng quy định, đảm bảo các tiêu chí đã đặt ra; quá trình thực hiện được tiến hành công khai, minh bạch.

2. Hiện trạng nhà ở của người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh

Hiện nay trên địa bàn tỉnh đang còn nhu cầu nhà ở của người có công với

cách mạng cần được tiếp tục hỗ trợ xây dựng và sửa chữa. Nhiều trường hợp người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ chưa có nhà ở ổn định; hoặc có nhà ở nhưng nhà ở tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sụp đổ nhưng không có khả năng tự cải thiện nhà ở; diện tích nhà nhỏ hẹp, thời gian sử dụng ngắn, thường xuyên hư hỏng, thấm dột, không đảm bảo chất lượng sử dụng; có nhiều hộ nhà ở hư hỏng nặng, phải chống đỡ sử dụng tạm thời, nhưng chưa có điều kiện để xây dựng, cải tạo sửa chữa lại.

III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm, mục tiêu hỗ trợ hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ về nhà ở

a) Quan điểm

- Xác định việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Quán triệt phương châm "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hỗ trợ, Nhân dân làm chủ". Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương, quyết tâm thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, kịp thời.

- Chính quyền địa phương các cấp là đơn vị quyết định sự thành công của Đề án; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức, triển khai thắng lợi mục tiêu đề ra.

- Phát huy vai trò công tác tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội để mọi người ủng hộ, chia sẻ, cộng đồng trách nhiệm trong chăm lo cho đời sống vật chất, tinh thần cho người dân nhất là người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ.

- Hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện về nhà ở là trách nhiệm của toàn xã hội, ngoài ngân sách của Nhà nước, kinh phí còn được huy động từ nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí huy động khác.

b) Mục tiêu

Hoàn thành hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở cho tất cả các hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có khó khăn về nhà ở trong năm 2025.

2. Phạm vi áp dụng: Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Đối tượng được hỗ trợ nhà ở

Hộ gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 99 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ *(quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng)* có địa chỉ thường trú tại nhà ở là nhà tạm hoặc nhà hư hỏng nặng *(kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách*

mạng về nhà ở).

4. Yêu cầu về diện tích và chất lượng nhà ở: Theo quy định tại khoản 3 Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, cụ thể:

- Đối với trường hợp nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại thì sau khi được hỗ trợ, nhà ở mới được xây dựng phải đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m^2; trường hợp hộ độc thân thì diện tích xây dựng nhà ở nhỏ hơn nhưng không thấp hơn 24m^2. Nhà ở xây dựng mới phải đảm bảo "3 cứng" *(nền móng cứng, khung - tường cứng, mái cứng)*, độ bền tối thiểu 20 năm.

- Đối với trường hợp nhà ở đã có nền móng cứng, cần phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn "2 cứng" còn lại *(khung - tường cứng, mái cứng)*, có tuổi thọ từ 10 năm trở lên.

5. Mức hỗ trợ để xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

a) Hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) với mức sau:

- Hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ đối với trường hợp xây mới nhà ở.

- Hỗ trợ 30 triệu đồng/hộ đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa nhà ở.

b) Ngoài nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tuỳ tình hình điều kiện thực tế, các địa phương có thể huy động các nguồn vốn hợp pháp khác và đóng góp của hộ gia đình để nâng cao mức hỗ trợ.

6. Nhu cầu hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ cần hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở trên địa bàn tỉnh

Trên cơ sở danh sách được hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ được UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt; kết quả kiểm tra, thẩm định danh sách số hộ thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 250/SLĐTBXH-NCC ngày 16/01/2025: Tổng số hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc diện được hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở là 1.379 nhà, trong đó, xây mới 626 nhà và cải tạo, sửa chữa 753 nhà *(chi tiết theo Phụ lục số 01 kèm theo)*.

7. Tổng số vốn ngân sách thực hiện

Tổng số vốn cần bố trí thực hiện Đề án: 60.450.750.000 đồng.

Trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ về nhà ở: 60.150.000.000 đồng.

- Kinh phí quản lý, thực hiện: 300.750.000 đồng.

(chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo)

Ghi chú: Chi phí quản lý để thực hiện Đề án với mức 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định tại khoản 7 Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ,

Trong đó: UBND cấp huyện 75%, Sở Xây dựng 20%, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội 5%).

8. Nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn vốn nhà nước, gồm: Ngân sách Trung ương hỗ trợ từ nguồn vốn chi thường xuyên và nguồn ngân sách chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hỗ trợ đối ứng, cụ thể:

+ Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ từ nguồn vốn chi thường xuyên (tương đương 80%); Vốn ngân sách tỉnh đối ứng từ nguồn ngân sách chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách (tương đương 20%) thực hiện hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo sửa chữa nhà ở.

+ Nguồn ngân sách chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách thực hiện chi phí quản lý, thực hiện Đề án.

b) Nguồn vốn huy động hợp pháp khác

9. Phương thức thực hiện

a) Cấp vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ làm nhà ở

- Việc quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Căn cứ danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở và mức hỗ trợ cụ thể đã được UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt; căn cứ biên bản xác nhận hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành công trình, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo quy định hiện hành.

b) Thực hiện xây dựng nhà ở

- Mẫu nhà ở:

+ Các thiết kế mẫu nhà ở do Sở Xây dựng giới thiệu tại Công văn số 2305/SXD-QLN&BĐS ngày 29/11/2024;

+ Các địa phương tổ chức giới thiệu các mẫu thiết kế để người dân tham khảo, lựa chọn và vận dụng linh hoạt. Tôn trọng nguyện vọng của người dân, không bắt buộc các hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ xây dựng nhà ở theo thiết kế mẫu;

+ Tùy theo điều kiện cụ thể, người dân có thể xây dựng theo kinh nghiệm, truyền thống, phù hợp với điều kiện kinh tế, sinh hoạt của gia đình, nhưng phải đảm bảo tiêu chí tối thiểu về diện tích và chất lượng theo quy định.

- Tổ chức xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở

+ Hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trong danh sách được hỗ trợ xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở ký cam kết xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở và đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã để xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở *(nếu có nhu cầu)*, đề xuất lựa chọn mẫu nhà, phương thức xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà;

+ Đối với hộ gia đình có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có có hoàn cảnh khó khăn *(già cả, neo đơn, khuyết tật...)* không có khả năng tự xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này;

+ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, giám sát và giúp đỡ các hộ gia đình có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trong quá trình xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đảm bảo tiến độ và chất lượng; lập biên bản xác nhận hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

10. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành triển khai Đề án trong năm 2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Là cơ quan thường trực thực hiện Đề án, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị thực hiện, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định.

2. Sở Tài chính

Tham mưu trình cấp có thẩm quyền phân bổ nguồn kinh phí theo phân cấp để thực hiện Đề án, hướng dẫn quản lý, thanh quyết toán thực hiện chính sách theo quy định.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng thời lượng tuyên truyền về việc thực hiện Đề án.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chịu trách phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, thiển khai thực hiện Đề án;

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Đẩy mạnh công tác vận động nhân dân tích cực tham gia để gây quỹ hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt và thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động người dân và đoàn viên, hội viên trong quá trình tổ chức triển khai Đề án. Phát huy tốt vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trong công tác xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức thực hiện phần kinh phí được cấp thẩm quyền phân bổ đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung hỗ trợ và đúng theo quy định hiện hành; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện, đảm bảo chính sách

đến được từng hộ gia đình có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có khó khăn về nhà ở thuộc diện đối tượng được hỗ trợ; không để xảy ra thất thoát, tiêu cực; đảm bảo các hộ gia đình có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ có nhà ở đạt chất lượng theo quy định sau khi được hỗ trợ; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất cho cấp thẩm quyền.

- Có trách nhiệm bố trí kinh phí quản lý triển khai thực hiện đề án theo phân cấp ngân sách.

- Tổ chức giới thiệu rộng rãi các mẫu nhà ở đến nhân dân địa phương.

- Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia góp vốn hỗ trợ thực hiện *(từ các nguồn như: Đóng góp của hộ gia đình; huy động từ cộng đồng, dòng họ; quỹ vì người nghèo; các nguồn đóng góp hỗ trợ tự nguyện khác)*. Căn cứ số vốn được UBND tỉnh phân bổ và số vốn huy động được từ các nguồn khác, UBND huyện phân bổ vốn cho các xã, đồng thời thông báo danh sách các hộ gia đình thuộc đối tượng đã được phê duyệt cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện để thực hiện cho vay *(nếu có)*.

- Đối với các trường hợp thuộc diện được hỗ trợ nhưng trong quá trình thực hiện phát sinh, thay đổi hình thức hỗ trợ từ xây dựng mới sang sửa chữa *(hoặc ngược lại)* tăng/giảm các hộ đủ điều kiện hỗ trợ so với Đề án thì tiếp tục thực hiện *(địa phương chủ động điều chỉnh)*, nếu phát sinh kinh phí so với Đề án thì UBND các địa phương tự cân đối kinh phí để thực hiện và đảm bảo mức hỗ trợ không thấp hơn mức hỗ trợ theo Đề án.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện Đề án.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong công lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án đảm bảo đúng đối tượng, điều kiện được thụ hưởng, thủ tục hồ sơ theo quy định và tiến độ thực hiện theo yêu cầu; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách. Trực tiếp giải quyết các vấn đề phát sinh về đất đai; thủ tục xây dựng, sửa chữa nhà ở của hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn.

- Định kỳ có báo cáo tháng trước ngày 25 của tháng; báo cáo quý trước ngày 10 tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 05/12/2025. Kết quả thực hiện gửi Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng.

7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

- Chỉ đạo các thôn, bản, tổ dân phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án đến tất cả người có công với cách mạng và thân nhân nhân liệt sĩ trên địa bàn.

- Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ hộ gia đình người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ về nhà ở theo Đề án tại trụ sở của Uỷ ban nhân dân cấp xã và tại Nhà sinh hoạt thôn.

- Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, vận động các hộ gia đình sử dụng vốn hỗ trợ về nhà ở đúng mục đích, đảm bảo yêu cầu về diện tích, chất

lượng nhà ở theo quy định; phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội giúp đỡ các hộ gia đình xây mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở; phát huy cao nhất khả năng huy động nguồn lực từ cộng đồng, các nhà cung ứng vật liệu và hộ gia đình; tận dụng sử dụng vật liệu tại chỗ như cát, đá, sỏi, gỗ theo quy định của pháp luật để đảm bảo giảm giá thành xây dựng nhà ở. Xác nhận khối lượng xây dựng hoàn thành theo giai đoạn, hoàn thành công trình đưa vào sử dụng để làm cơ sở giải ngân vốn hỗ trợ theo quy định. *(Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn theo Mẫu 05 Phụ lục IX Nghị định số 131/NĐ-CP; khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng theo Mẫu 06 Phụ lục IX Nghị định số 131/NĐ-CP)*. Đối với những hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn *(già cả, neo đơn, khuyết tật...)* không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.

- Lập và lưu trữ hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở bao gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở của hộ gia đình;

+ Biên bản và ảnh chụp (cỡ 15x20 cm) về hiện trạng nhà ở;

+ Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn;

+ Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng;

+ Các chứng từ giải ngân nguồn vốn thực hiện Đề án.

- Định kỳ có báo cáo tháng trước ngày 20 của tháng; báo cáo quý trước ngày 05 tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 01/12/2025 về kết quả thực hiện gửi UBND huyện để tổng hợp báo UBND tỉnh và Sở Xây dựng.

VI. KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị Bộ Xây dựng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí hỗ trợ để tỉnh Quảng Ngãi có cơ sở thực hiện chính sách kịp thời đúng tiến độ đề ra./.

Phụ lục số 01

TỔNG HỢP NHU CẦU HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Tổng số hộ người có với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ			Mức hỗ trợ		Thành tiền			Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó		Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)	Tổng cộng	Trong đó		
			Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)				Xây mới (hộ)	Sửa chữa (hộ)	
1	Bình Sơn	378	156	222	60	30	16.020	9.360	6.660	
2	Đức Phổ	80	21	59	60	30	3.030	1.260	1.770	
3	Ba Tơ	38	19	19	60	30	1.710	1.140	570	
4	Sơn Tịnh	150	54	96	60	30	6.120	3.240	2.880	
5	Tư Nghĩa	87	28	59	60	30	3.450	1.680	1.770	
6	Lý Sơn	2	0	2	60	30	60	0	60	
7	Trà Bồng	123	89	34	60	30	6.360	5.340	1.020	
8	Mộ Đức	151	63	88	60	30	6.420	3.780	2.640	
9	Sơn Tây	75	70	5	60	30	4.350	4.200	150	
10	Sơn Hà	87	46	41	60	30	3.990	2.760	1.230	
11	Minh Long	49	27	22	60	30	2.280	1.620	660	
12	TP Quảng Ngãi	66	19	47	60	30	2.550	1.140	1.410	
13	Nghĩa Hành	93	34	59	60	30	3.810	2.040	1.770	
	Tổng cộng	**1.379**	**626**	**753**			**60.150**	**37.560**	**22.590**	

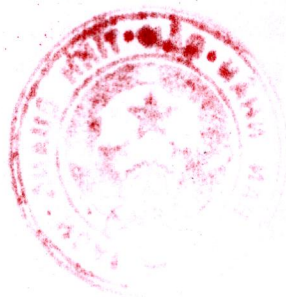

Phụ lục số 02

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ QUẢN LÝ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

(Kèm theo Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh)

ĐVT: Đồng

STT	Đơn vị thực hiện	Kinh phí thực hiện hỗ trợ	Chi phí quản lý để thực hiện đề án	Tổng kinh phí thực hiện đề án
	(1)	(2)	(3)=(2)*75%*0,5%	(4)=(2)+(3)
I	**UBND cấp huyện**	**60.150.000.000**	**225.562.500**	**60.375.562.500**
1	Bình Sơn	16.020.000.000	60.075.000	16.080.075.000
2	Đức Phổ	3.030.000.000	11.362.500	3.041.362.500
3	Ba Tơ	1.710.000.000	6.412.500	1.716.412.500
4	Sơn Tịnh	6.120.000.000	22.950.000	6.142.950.000
5	Tư Nghĩa	3.450.000.000	12.937.500	3.462.937.500
6	Lý Sơn	60.000.000	225.000	60.225.000
7	Trà Bồng	6.360.000.000	23.850.000	6.383.850.000
8	Mộ Đức	6.420.000.000	24.075.000	6.444.075.000
9	Sơn Tây	4.350.000.000	16.312.500	4.366.312.500
10	Sơn Hà	3.990.000.000	14.962.500	4.004.962.500
11	Minh Long	2.280.000.000	8.550.000	2.288.550.000
12	Quảng Ngãi	2.550.000.000	9.562.500	2.559.562.500
13	Nghĩa Hành	3.810.000.000	14.287.500	3.824.287.500
II	**Sở Xây dựng**		**60.150.000**	**60.150.000**
III	**Sở Lao đông – Tb&XH**		**15.037.500**	**15.037.500**
	Tổng cộng: I+II+III	**60.150.000.000**	**300.750.000**	**60.450.750.000**

Ghi chú:

Chi phí quản lý để thực hiện Đề án với mức 0,5% tổng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện chính sách theo quy định tại khoản 7 Điều 102 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, trong đó:

- Cấp huyện phân bổ 75% Chi phí quản lý để thực hiện Đề án

- Sở Xây dựng phân bổ 20% Chi phí quản lý để thực hiện Đề án

60.150.000.000*20%*0,5% = 60.150.000

- Sở Lao đông - Thương binh và Xã hội phân bổ 5% Chi phí quản lý để thực hiện Đề án

60.150.000.000*5%*0,5% = 15.037.500